Signature Not Verified
Được ký bởi ĐINH XUÂN ĐỨC
Ngày ký: 01.07.2020 14:04

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÀ NẴNG

Số: 0037/NQ.20/DNS-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÀ NẴNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng 2019;

- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 số 0036/BB.20/DNS-ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 06 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: ***Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020*** *(Đính kèm theo Báo cáo số 0025/BC.19/DNS-TGĐ ngày 30/06/2020 của Tổng Giám đốc trình Đại hội).* Các nội dung chủ yếu:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Doanh thu	:	991,006 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	-45,998 tỷ đồng.
- Tỷ lệ trả cổ tức	:	Không
- Thu nhập bình quân CBCNVC	:	7.470.000 đồng/người/tháng.
- Sản lượng sản xuất phôi thép	:	86.263 tấn.
- Sản lượng tiêu thụ phôi thép	:	95.482 tấn

1.2 Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Doanh thu	:	1.150 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	:	15 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân CBCNVC	:	8.000.000 đồng/người/tháng.
- Sản lượng sản xuất phôi thép	:	120.000 tấn.
- Sản lượng tiêu thụ	:	120.000 tấn.

Điều 2: ***Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động đầu tư năm 2019 và Kế hoạch đầu tư năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty*** *(Đính kèm Báo cáo số 0026/BC.20/DNS-HĐQT ngày 26/06/2020 của HĐQT Công ty trình Đại hội).* Nội dung chủ yếu:

Kế hoạch đầu tư năm 2019: **29,90** tỷ đồng, thực hiện: **0,51** tỷ đồng;

Kế hoạch đầu tư năm 2020: **13,49** tỷ đồng trong đó: gồm 08 hạng mục chuyển tiếp: **8,89** tỷ đồng, 03 hạng mục mới: **4,60** tỷ đồng.

Điều 3: ***Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019*** *(Đính kèm Báo cáo số* ***0027*** */BC.20/DNS-HĐQT ngày 26/06/2020 của HĐQT Công ty trình Đại hội).*

Điều 4: ***Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát cho năm tài chính 2019*** *(Đính kèm Báo cáo số:* ***00013*** */BKS-DNS ngày 10/05/2020 của Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội).*

Điều 5: ***Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT-BKS năm 2019 và Dự trù kinh phí hoạt động, thù lao của HĐQT-BKS năm 2020*** *(Đính kèm Báo cáo số: 0028/BC.20/DNS-HĐQT ngày 26/06/2020 của Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội).* Nội dung chủ yếu sau:

. Tổng quỹ lương và mức thù lao năm 2020 với sản lượng dự kiến 120.000 tấn/năm:

+ Tổng quỹ lương Ban điều hành (03 người), Kế toán trưởng (01 người) và thù lao Hội đồng quản trị trong Ban điều hành (02 người), Bán chuyên trách (01 người) : 2.100.000.000 đồng/năm.
+ Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 60.000.000 đồng/năm.
+ Thù lao của ủy viên HĐQT (02 người): 96.000.000 đồng/năm.

  (Không chuyên trách)
+ Thù lao của Trưởng BKS: 48.000.000 đồng/năm.
+ Thù lao của thành viên BKS (02 người): 72.000.000 đồng/năm.
+ Thù lao của thư ký HĐQT (01 người): 24.000.000 đồng/năm.

Điều 6: Thông qua Báo cáo của của Hội đồng quản trị *(Đính kèm Báo cáo số 0029/BC.20/DNS-HĐQT ngày 26/06/2020 của HĐQT Công ty trình Đại hội).*

Điều 7: ***Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019*** *(Đính kèm Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019 số 0030 /TT.20/DNS-HĐQT ngày 26/06/2020 của HĐQT Công ty trình Đại hội).* Nội dung chủ yếu:

+ Lợi nhuận sau thuế 2019: **-45.998.256.942** đồng;
+ Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2018: 811.415.538 đồng;
+ Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển sang năm 2020: -45.186.841.404 đồng
+ Cổ tức: không.

Điều 8: ***Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất-kinh doanh-lợi nhuận năm 2020*** *(Đính kèm Tờ trình kế hoạch-sản xuất-kinh doanh-lợi nhuận năm 2020 số 0031/TT.20/DNS-HĐQT ngày 26/06/2020 của HĐQT Công ty trình Đại hội).* Nội dung chủ yếu:

+ Kế hoạch sản xuất: sản xuất phôi thép: **120.000 tấn**;
+ Kế hoạch tiêu thụ: tiêu thụ phôi thép: **120.000 tấn**;
+ Kế hoạch kết quả kinh doanh: Lợi nhuận trước thuế: **15 tỷ đồng**.

Điều 9: ***Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020*** *(Đính kèm theo Tờ trình số 0034/TT.20/DNS-HĐQT ngày 26/06/2020 của HĐQT Công ty trình Đại hội).* Nội dung chủ yếu: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách các đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, Công ty TNHH PWC (Việt Nam), Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH KPMG.

Điều 10: ***Thông qua Tờ trình Tờ trình về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Công ty:*** *(Đính kèm theo Tờ trình số* ***00032****/TT.19/DNS-HĐQT ngày 26/06/2020 của HĐQT Công ty trình Đại hội).* Nội dung chủ yếu:

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu ***Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, nguyên, nhiên, vật liệu phục vụ cho ngành luyện kim, sản xuất thép; Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu***	4669

.

Điều 11: ***Thông qua Tờ trình về các Hợp đồng giao dịch với các bên liên quan:*** *(Đính kèm theo Tờ trình số* ***00033****/TT.20/DNS-HĐQT ngày 26/06/2020 của HĐQT Công ty trình Đại hội).* Nội dung chủ yếu: ĐHĐCĐ chấp thuận toàn bộ các hợp đồng kinh tế giữa Công ty CP Thép Đà Nẵng và các tổ chức có liên quan của người nội bộ theo danh sách của Phụ lục đính kèm *Tờ trình số* ***00033****/TT.20/DNS-HĐQT ngày 26/06/2020 của HĐQT* và ủy quyền HĐQT chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế nêu trên, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội.

Điều 12. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 30/06/2020.

Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triển khai thực hiện đúng nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

M.S.D.N: 0400101549 - CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÀ NẴNG - Q. LIÊN CHIỂU TP. ĐÀ NẴNG

ĐINH XUÂN ĐỨC

Nơi nhận:
- *Các cổ đông;*
- *HĐQT, BKS Công ty;*
- *Lưu.*